

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN****Thời gian thực hiện: 3 tuần: Từ ngày 07/04/2025 đến ngày 25/04/2025**

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
<b>a. Phát triển vận động</b>				
1	Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Hít vào, thở ra</li> <li>- Tay:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).</li> </ul> </li> <li>- Lung, bụng, lườn:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.</li> </ul> </li> <li>- Chân:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.</li> </ul> </li> <li>- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</li> </ul>	<p><b>* Hoạt động học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Hít vào thở ra</li> <li>- Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).</li> <li>- Lung, bụng, lườn:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái.</li> </ul> </li> <li>- Chân:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.</li> </ul> </li> </ul>	
4	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bắt và ném bóng với người đối diện (khoảng cách 4m).</li> <li>- Ném trúng đích</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi và đập bắt bóng.</li> </ul>	<p><b>* Hoạt động học</b></p> <p>VĐCB: Đi, đập và bắt bóng nảy 4-5 lần liên tiếp</p> <p>- TCVD: Mèo đuổi chuột</p>	

	<p>đứng (xa 2m x cao 1,5m).</p> <p>- Đi, đập và bắt được bóng nảy 4-5 lần liên tiếp.</p>			
5	<p>Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:</p> <p>- Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây.</p> <p>- Ném trúng đích đứng (cao 1,5m, xa 2m).</p> <p>- Bò vòng qua 5-6 điểm đích dắc, cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu.</p>	<p>- Chạy chậm khoảng 100 - 120m.</p> <p>- Bật xa 40-50cm.</p>	<p><b>* Hoạt động học</b></p> <p>- VĐCB: Chạy chậm khoảng 100 - 120m</p> <p>+ TCVD: Chuyển bóng.</p> <p>- VĐCB: Bật xa 40-50cm.</p> <p>+ Trò chơi: Lộn cầu vòng.</p>	
<b>b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>				
15	<p>- Trẻ biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng...là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.</p>	<p>- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.</p> <p>- Trẻ thực hành thói quen tốt liên quan đến an toàn cho bản thân và người khác...</p> <p>- Trẻ học cách chơi an toàn, các trò chơi lành</p>	<p><b>* Hoạt động chơi:</b></p> <p>- Khi chơi nhắc trẻ không chơi ở gần: Hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...là nguy hiểm.</p> <p>- Nhắc trẻ không nghịch và chơi những vật dụng như dao, kéo, không gần bình nước nóng, bếp lửa..</p> <p><b>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân.</b></p>	
16	<p>Trẻ biết những nơi như: Hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi dậm... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.</p>			

17	<p>Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc,...</li> <li>- Trẻ biết không tự ý uống thuốc.</li> <li>- Trẻ biết ăn thức ăn có mùi ôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cafe, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.</li> </ul>	<p>manh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hành vi, quy tắc bảo đảm an toàn cho bản thân và người khác.</li> <li>- Trẻ thực hành tốt thói quen an toàn cá nhân.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc trẻ không ăn những những thức ăn ôi thiu, chưa ăn khi thức ăn còn nóng.</li> <li>- Trong khi ăn cơm, uống nước không cười đùa.</li> </ul>	
<b>2. Lĩnh vực phát triển nhận thức</b>				
<b>a. Khám phá khoa học</b>				
21	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả.... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Môi trường sống</li> <li>- Sự thay đổi bất thường về thời tiết về thời tiết mùa xuân; Đang nóng thì chuyển sang lạnh, nhiệt độ tăng giảm đột ngột</li> <li>- Ảnh hưởng biến đổi khí hậu đến ngày tết; cuối mùa đông đầu mùa xuân không còn lạnh, nhiều ngày nắng dẫn đến hoa nở sớm, thời tiết những ngày nắng cũng dễ làm ôi thiu bánh chưng, giò và</li> </ul>	<p><b>* Hoạt động học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- KPKH: Trò chuyện về nước, một số thể tồn tại của nước.</li> <li>- KPKH: Trò chuyện về một số hiện tượng tự nhiên</li> <li>- KPKH: Trò chuyện về các mùa trong năm.</li> </ul>	
22	<p>Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo</p>			

	<p>luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.</p>	<p>các đồ ăn khác</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quá trình phát triển của cây, con vật, điều kiện sống của một số loại cây, con vật</li> <li>- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.</li> <li>- Mối quan hệ của thực vật với biến đổi khí hậu và thiên tai</li> <li>+ Ảnh hưởng của thiên tai đối với thực vật; làm hoa dập nát, hoa chết, bị chôn vùi, không phát triển được, nhiều loại sâu bệnh</li> <li>+ Ích lợi của thực vật đối với phòng, chống thiên tai; giữ nước, chống sạt lở đất, điều hòa không khí bảo vệ môi trường</li> <li>- Mối quan hệ của động vật với biến đổi khí hậu và thiên tai</li> <li>+ Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và thiên tai đối với đời sống động vật; ô nhiễm môi trường,</li> </ul>		
	<p>Trẻ biết thu thập</p>			

23	thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	xáo trộn môi trường sống, thiếu nước, giảm nguồn thức ăn, không còn nơi cư trú, chết một số loài động vật, dịch bệnh - Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa.	* <b>Hoạt động chơi:</b> - Chơi trong góc học tập, hoạt động ngoài trời	
24	Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng.		
26	Trẻ nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: "Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi".	- Thực hiện thông qua các hoạt động giáo dục khác.	* <b>Hoạt động lao động:</b> - Chơi trong giờ lao động, vệ sinh ăn chưa.	
27	Trẻ biết giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.			
<b>b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b>				
39	Trẻ biết sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	- Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	* <b>Hoạt động học:</b> - LQVT: Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	
<b>c. Khám phá xã hội.</b>				
<b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>				
55	Trẻ biết kể rõ ràng,	- Phát âm các	* <b>Hoạt động:</b>	

	có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. - Trẻ sử dụng hiệu quả kĩ năng giao tiếp bằng lời nói để xây dựng mối quan hệ với giáo viên và người lớn; - Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo tồn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.	<b>Chơi; Học; Ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân; Lao động.</b> - Lòng ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ dân tộc thiểu số mọi lúc mọi nơi.	
58	Trẻ biết miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái, ... của nhân vật.	- Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: Tại sao? Có gì giống nhau? có gì khác nhau? do đâu mà có?	<b>* Hoạt động chơi.</b> - Cô cho trẻ quan sát các hiện tượng tự nhiên trong hoạt động ngoài trời.	
59	Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	<b>* Hoạt động học</b> - Thơ: Trưa hè.	
61	Trẻ biết đóng được vai của nhân vật trong truyện.	- Kể lại sự việc theo trình tự - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh.	<b>* Hoạt động học + LQVH</b> Truyện: Giọt nước	
62	Trẻ biết kể truyện		tí xú.	

	theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Đóng kịch.		
68	Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng các chữ cái.	<b>* Hoạt động học</b> - LQCC: Làm quen chữ cái: s, x.	
69	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Tập tô, tập đồ các nét chữ. - Tôn trọng cách truyền đạt ý tưởng và thông tin bằng nhiều cách khác nhau như: vẽ, đánh dấu, ký hiệu, ảnh, video, công cụ kỹ thuật số và viết với cách viết thông thường hoặc theo cách của mình.	<b>* Hoạt động học</b> - LQCC: Tập tô, đồ chữ cái s, x.	
<b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội</b>				
83	Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (đề đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - Khu vực an toàn của trường học/ nơi lánh nạn khi có thiên tai. - Khu vực an toàn/ nơi sơ tán gần	<b>* Hoạt động chơi</b> - Tổ chức lồng ghép cho trẻ chơi ở trò chơi mới, góc học tập, góc phân vai.	

		trường học nhất.		
86	Trẻ biết chờ đến lượt.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	* <b>Hoạt động chơi:</b> - Góc XD: Xây bể nước, xây giếng nước	
87	Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” – “sai”, “tốt” – “xấu”	- PV: Gia đình, bán hàng, bác sĩ. - Góc học tập: Xem tranh ảnh về chủ đề. - Góc TH: Vẽ mưa, xếp ông mặt trời từ lá cây... - Góc ÂN: Hát các bài về chủ đề - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh.	
88	Trẻ biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	- Học cách thảo luận, thương lượng và giải quyết xung đột/mâu thuẫn với người khác một cách lịch sự dựa trên sự tôn trọng. - Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm.	* <b>Góc học tập:</b> - Góc ÂN: Hát các bài về chủ đề - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh. * <b>Trò chơi mới:</b> + Trời mưa. + Ai nhanh nhất. + Nhốt không khí vào túi.	
92	Trẻ tiết kiệm trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.	- Tiết kiệm điện, nước.	* <b>Hoạt động chơi</b> - Chơi trong góc phân vai, chơi trong giờ hoạt động ngoài trời, giờ ăn, giờ rửa tay.	
<b>5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</b>				
96	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình	* <b>Hoạt động học</b> + <b>Âm nhạc</b> - DH: Cho tôi	



	điệu bộ, cử chỉ...	cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	đi làm mưa với.	
97	Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	- VĐTN 3/4: Đếm sao. - NH: Khúc ca bốn mùa. Mưa rơi. - TCAN: Đoán tên bạn hát. Những nốt nhạc vui.	
99	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.		<b>* Hoạt động chơi</b> - Chơi trong góc tạo hình	
100	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/đường nét và bố cục.	<b>* Hoạt động học:</b> - TH: Cắt, dán bầu trời đêm. - TH: Làm đám mây bằng bông.	
101	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.			
102	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.			
103	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc,	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/đường nét và bố	<b>* Hoạt động chơi</b> - Chơi trong	

	hình dáng, bố cục.	cục. - Bộc lộ cảm xúc, thái độ chân thực trước cái đẹp và sản phẩm nghệ thuật.	góc tạo hình, chơi trong giờ hoạt động ngoài trời	
104	Trẻ biết tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.	- Trẻ tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích. - Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn).	<b>* Hoạt động chơi</b> - Chơi trong góc âm nhạc	

### I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Trò chuyện với trẻ về nước và các hiện tượng tự nhiên
- Cô và trẻ cùng treo những bức tranh về nước và các hiện tượng tự nhiên, bày biện các đồ dùng, đồ chơi ở góc xây dựng. Hướng trẻ chú ý đến sự thay đổi trong lớp, trên tường.

### II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh có liên quan đến chủ đề
- Một số hình ảnh về nước và các hiện tượng tự nhiên
- Một số bài hát, bài thơ, câu đố, câu chuyện về chủ đề

### III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ